

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BNNMT-PC
V/v trả lời kiến nghị của cử tri và Nhân dân
tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Long An.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Long An do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chuyển đến tại Báo cáo số 75/BC-MTTQVN ngày 29 tháng 4 năm 2025 tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XV với nội dung:

“- Đề nghị có hình thức xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm và có giải pháp quyết liệt trong công tác quản lý sử dụng đất đai.

- Đề nghị Trung ương có giải pháp quản lý chặt chẽ hơn nữa trong việc khai thác, quản lý tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ rừng và bảo vệ môi trường. Có hình thức xử phạt nặng hơn, nghiêm hơn, có giải pháp xử lý quyết liệt hơn vấn đề này.”.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã gửi ý kiến của cử tri tỉnh Long An đến Bộ.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam như sau:

1. Về đề nghị có hình thức xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm và có giải pháp quyết liệt trong công tác quản lý sử dụng đất đai.

Về kiến nghị này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo như sau:

Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết thi hành đã quy định cụ thể việc xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý đất đai khi thi hành công vụ, cụ thể được quy định tại Điều 240 của Luật Đất đai năm 2024 và Điều 109 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Đối với người sử dụng đất, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, trong đó đã bổ sung nhiều chế tài xử phạt và tăng mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với nhiều hành vi vi phạm để đảm bảo tính nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Hàng năm, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương đã thường xuyên xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra để phát hiện và xử lý kịp thời đối với các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, trong đó có hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý đất đai khi thi hành công vụ và hành vi vi phạm pháp luật đất

đai của người sử dụng đất.

2. Về đề nghị Trung ương có giải pháp quản lý chặt chẽ hơn nữa trong việc khai thác, quản lý tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ rừng và bảo vệ môi trường. Có hình thức xử phạt nặng hơn, nghiêm hơn, có giải pháp xử lý quyết liệt hơn vấn đề này.

Về kiến nghị này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo như sau:

2.1. Đối với lĩnh vực tài nguyên nước

a) Trong thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước, cụ thể:

- Ngay sau khi Quốc hội thông qua Luật Tài nguyên nước năm 2023, Bộ đã khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định để hướng dẫn thi hành Luật và ban hành theo thẩm quyền 03 Thông tư đều có hiệu lực thi hành đồng bộ từ ngày 01 tháng 7 năm 2024. Trong đó, các quy định pháp luật chú trọng phòng ngừa, kiểm soát và phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt và ô nhiễm; quy định về việc đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông, ngưỡng khai thác nước dưới đất; quy định về phân vùng chức năng nguồn nước; kiểm soát các hoạt động khai thác, sử dụng nước của tổ chức, cá nhân; kê khai khai thác nước dưới đất của hộ gia đình... đồng thời, phân định rõ trách nhiệm quản lý nguồn nước, trách nhiệm quản lý công trình khai thác nước cả trung ương và địa phương.

- Bộ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 10 quy hoạch về tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đồng thời, Bộ đã (i) ban hành Quyết định công bố giá trị dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu các hồ chứa, đập dâng của các công trình thủy lợi, thủy điện; (ii) xây dựng, đưa vào vận hành được hệ thống giám sát khai thác, sử dụng nước trực tuyến. Tính đến nay đã có 100% công trình thủy điện lớn và trên 90% công trình khai thác nước được giám sát. Trong thời gian tới, hệ thống này được chia sẻ giữa Trung ương và địa phương để đảm bảo cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp có thể theo dõi trực tuyến, giám sát thường xuyên, kiểm tra có hiệu quả các hoạt động khai thác, sử dụng nước; (iii) đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện việc lập, phê duyệt, công bố Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp; Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định và rà soát các trường hợp chưa đăng ký, cấp phép để xử lý theo quy định; (iv) ban hành 08 kịch bản nguồn nước trên các lưu vực sông đã có quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh.

- Ngoài ra, để kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác, sử dụng nước, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng luôn chú trọng đến công tác thanh tra, kiểm tra, qua đó cũng nâng cao ý thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả của người dân. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang chủ trì, xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, trong đó quy định việc phạt tiền đối với các hành vi vi phạm, các biện pháp xử phạt bổ sung, khắc phục hậu quả nhằm xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, coi thường pháp luật.

b) Trong thời gian tới, để quản lý chặt chẽ hơn hoạt động khai thác, sử dụng nước, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tập trung vào các giải pháp sau:

- Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước đã được ban hành. Hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa công tác quản lý tài nguyên nước hướng tới quản trị tài nguyên nước quốc gia trên nền tảng công nghệ số, bảo đảm tính chủ động từ quản lý nguồn nước đến hoạt động khai thác, sử dụng nước.

- Xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân bổ tài nguyên nước trên các lưu vực sông; xây dựng, vận hành hệ thống chỉ tiêu theo dõi, đánh giá an ninh nguồn nước quốc gia.

- Thành lập và đưa các tổ chức lưu vực sông vào hoạt động để nâng cao vai trò điều phối, giám sát khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước. Hằng năm xây dựng và công bố Kịch bản nguồn nước trên từng lưu vực sông để làm căn cứ cho các bộ, ngành, địa phương lập kế hoạch khai thác, sử dụng nước. Triển khai thực hiện 10 quy hoạch về tài nguyên nước đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng hợp lưu vực sông cho các lưu vực sông còn lại.

- Triển khai việc kê khai, đăng ký khai thác nước đối với các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân khai thác nước dưới đất quy mô nhỏ, khai thác nước mặt quy mô vừa bên cạnh công tác cấp phép khai thác tài nguyên nước để quản lý chặt chẽ hơn nữa các hoạt động khai thác, sử dụng nước. Đồng thời, Bộ cũng sẽ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân có khai thác, sử dụng nước bằng hình thức tự động, trực tuyến để quản lý chặt chẽ hơn hoạt động này.

2.2. Đối với lĩnh vực Địa chất và khoáng sản

Hiện nay hệ thống pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan đã có nhiều quy định chặt chẽ về quản lý hoạt động khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân được cấp phép cũng như quy định về xử phạt vi phạm hành chính hoặc vi phạm đến mức phải xử lý hình sự liên quan đến hoạt động khoáng sản, cụ thể các quy định hiện hành như sau:

(1) Về quản lý hoạt động khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân: Tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 158/2016 ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản có quy định: “*Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản, trừ hộ kinh doanh phải lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan*”. Mặt khác, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 59 Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025) có quy định nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải: “*đầu tư, lắp đặt và vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu về hoạt động khoáng sản và kết nối với hệ thống thông tin, dữ liệu về hoạt động khoáng sản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép*”.

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã trình Chính phủ để ban hành

Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật và quy định theo thẩm quyền văn bản để thực hiện giải pháp quản lý chặt chẽ hơn nữa hoạt động khai thác khoáng sản.

(2) Về xử phạt vi phạm hành chính: Bộ đã tham mưu cho Chính phủ ban hành các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản (Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ) đã quy định rõ các hành vi và hình thức xử phạt theo đúng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(3) Về xử lý hình sự trong hoạt động khoáng sản: Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có quy định tội vi phạm các quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên (Điều 227); theo đó, hiện nay công an các địa phương và cơ quan cảnh sát điều tra Bộ Công an đã điều tra, khởi tố nhiều vụ án liên quan đến việc khai thác khoáng sản nhất là hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

2.3. Đối với lĩnh vực bảo vệ rừng

Hệ thống pháp luật về lâm nghiệp được xây dựng đầy đủ, rõ ràng trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp, các ngành, thực hiện phân cấp mạnh mẽ theo chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; có chế tài xử lý hành chính và hình sự đủ mạnh để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước theo từng giai đoạn, cụ thể:

- Giai đoạn trước năm 2017: Hệ thống pháp luật lâm nghiệp thực hiện theo quy định Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Quy định xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm về bảo vệ rừng áp dụng tại Nghị định số 99/2009/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2013 thay thế Nghị định số 99/2009/NĐ-CP.

- Giai đoạn từ năm 2017 đến nay: Luật Lâm nghiệp năm 2017 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 thay thế Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004 và các văn bản hướng dẫn Luật Lâm nghiệp. Quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm về bảo vệ rừng áp dụng theo Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 6 năm 2019 thay thế Nghị định số 157/2013/NĐ-CP, trong đó quy định mức phạt vi phạm hành chính tối đa đối với hành vi phá rừng trái pháp luật tăng từ 50 triệu đồng lên 200 triệu đồng, góp phần khắc phục được những tồn tại trong công tác bảo vệ rừng,

nên thời gian qua tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp giảm 61,75% từ 16.531 vụ vi phạm năm 2017 còn 6.325 vụ vi phạm năm 2024.

2.4. Đối với lĩnh vực môi trường

Trong thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Môi trường cùng các cơ quan quản lý các cấp đã tích cực triển khai nhiều biện pháp phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường, trong đó tập trung vào việc chủ động kiểm soát các khu vực, cơ sở có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao và tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm. Các biện pháp này bước đầu đã mang lại hiệu quả, góp phần phòng ngừa và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, cụ thể:

- Bộ đã ban hành Quyết định số 750/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 3 năm 2023 nhằm triển khai kế hoạch phòng ngừa, giám sát, kiểm soát các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, trọng tâm là tăng cường kiểm soát nguồn thải lớn, kiểm soát ô nhiễm môi trường tại khu vực tập trung nhiều nguồn thải, các điểm nóng có nhiều phản ánh về ô nhiễm môi trường và tăng cường phòng ngừa, giám sát, kiểm soát các cơ sở có nguy cơ ô nhiễm môi trường.

- Từ năm 2023 đến nay, Bộ đã tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hơn 700 lượt cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, trong đó phần lớn là các chủ đầu tư, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp; các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phát sinh nhiều chất thải ra môi trường và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Việc sớm kiểm tra, giám sát, kiểm soát, theo dõi công tác bảo vệ môi trường của các loại hình, dự án, cơ sở sản xuất công nghiệp có quy mô lớn, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường đã góp phần bảo vệ môi trường, ngăn ngừa ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đảm bảo an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội; một số cơ sở không còn có phản ánh của cộng đồng dân cư về tình trạng ô nhiễm môi trường như trước đây.

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang hoàn thiện đề trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, trong đó đã bổ sung một số hành vi vi phạm theo các nội dung mới được quy định trong Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; điều chỉnh mức phạt cho phù hợp với thực tiễn, đặc biệt là tiếp tục tăng mức phạt đối với các hành vi cố tình xả chất thải không qua xử lý ra môi trường; tăng thẩm quyền xử phạt cho một số lực lượng thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trân trọng kính gửi Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Long An để thông tin tới cử tri. Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri tỉnh Long An trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thứ trưởng Lê Minh Ngân;
- Thứ trưởng Trần Quý Kiên;
- Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị;
- Thứ trưởng Lê Công Thành;
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, PC_(Hồ Nam).

BỘ TRƯỞNG

Đỗ Đức Duy